

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Việc thiết lập và cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản là yêu cầu bắt buộc của các thị trường và thông lệ quốc tế nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của nước nhập khẩu về kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc. Trong những năm vừa qua, công tác thiết lập và cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đã đạt được nhiều kết quả tích cực, trên địa bàn tỉnh có 33 vùng trồng và 8 cơ sở đóng gói đã được cấp mã số. Tuy nhiên, tỷ lệ diện tích trồng trồng được cấp mã số vùng trồng chưa cao, mới cấp cho cây dưa hấu, xoài; một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến việc cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói. Bên cạnh đó, công tác giám sát vùng trồng, cơ sở đóng gói sau khi được cấp mã số tại một số địa phương vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đảm bảo duy trì đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của nước nhập khẩu.

Thực hiện Chỉ thị số 1838/CT-BNN-BVTV ngày 28/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu. Để công tác thiết lập, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu đi vào thực chất và hiệu quả hơn đồng thời nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan và góp phần xây dựng nền nông nghiệp chuyên nghiệp và bền vững, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 1838/CT-BNN-BVTV ngày 28/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu; tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh về kết quả thực hiện cũng như khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chỉ thị theo quy định.

b) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bổ sung các chỉ tiêu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói vào Nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch hành động phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển các vùng trồng và cơ sở đóng gói theo quy mô sản xuất hàng hóa đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ động phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật thiết lập và đảm bảo các điều kiện kỹ thuật cần thiết đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác mở cửa thị trường, giải quyết các rào cản kỹ thuật và xử lý các thông báo không tuân thủ quy định kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm hoặc phòng chống Covid-19...

d) Chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện công tác thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo đúng hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn nông dân về quy trình canh tác theo hướng sử dụng vật tư đầu vào tiết kiệm, an toàn và hiệu quả; ghi chép và hoàn thiện các hồ sơ liên quan trong quá trình sản xuất phục vụ truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của nước nhập khẩu; hướng dẫn áp dụng công nghệ thông tin để quản lý vùng trồng và cơ sở đóng gói trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục Bảo vệ thực vật) xây dựng.

đ) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở phối hợp với các địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại địa phương, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng, bổ sung các chỉ tiêu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói vào Nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch hành động phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

b) Bố trí nguồn lực (nhân lực và tài chính) thực hiện công tác thiết lập và quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn; bố trí cán bộ đầu mối và có phương án chuyển giao khi có sự thay đổi vị trí công tác để đảm bảo duy trì ổn định hoạt động quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin để quản lý vùng trồng và cơ sở đóng gói trên địa bàn.

c) Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân liên quan; phối hợp thực hiện các chương trình giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật; áp dụng các biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp, duy trì chất lượng của vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số.

d) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại địa phương.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh